

Tee #1					
Gp	Time	Players			
1	06:30	LIANG YU KO 柯亮宇 - BB	GUAN LIN HE 何冠霖 - BB	WEI TING LEE 李威廷 - BB	YU-HAO TENG 鄧宇皓 - BB
2	06:40	WILLY CHEN 陳璋利 - BB	HSUAN AN YU 游玄安 - BB	SHIH-HSUAN LIN 林士軒 - BB	CHI CHEN HUANG 黃至晨 - BB
3	06:50	YUYU CHEN 陳佑宇 - BB	SHANG-EN SHEN 沈上恩 - BB	CHISEN CHEN 陳頌森 - BB	MING-LUNG LEE 李明隆 - BB
4	07:00	JEREMY CHEN 陳亮宇 - BB	AKSHATH SHARMA - BB	REN-YI HUANG 黃任誼 - BB	KO YEN CHANG CHIEN 張簡克諺 - BB
5	07:10	YU CHENG CHANG 張宇誠 - BA	YIYEN PAN 潘奕彥 - BA	YI-HSUAN CHANG 張義軒 - BA	YU-JUI HUANG 黃鈺睿 - BA
6	07:20	PAO-JU HUANG 黃泊儒 - BA	ER FU HUANG 黃而夫 - BA	YI-CHENG HUNG 洪翊宸 - BA	WEN-YEN CHUANG 莊文諺 - BA
7	07:30	PIERRE GREGORY P. TICZON - BA	YAR ZAR AUNG - BA	GHENG-HAN HUANG 黃承瀚 - BA	TING SHUO CHANG 張庭碩 - BA
8	07:40	SYED SUWAID MOSHIN - BA	MARCUS PANG CHUEN LIM - BA	CHIA-YIN YEY 葉佳胤 - BA	PING HO 何平 - BA
9	07:50	MAXWIN JIAN WENG CHIEW - BA	JAVIER NGUYEN - BA	CHUAN-LIANG KUO 郭傳良 - BA	CHUAN-YU CHUNG 鍾荃祐 - BA
10	08:00	CHIA-CHE HSU 徐嘉哲 - BA	CHONG-HAN LIAO 廖崇漢 - BA	WORAMETT BODHIDATTA - BA	PO-YI CHEN 陳伯奕 - BA
11	08:10	JUNG SOO YANG - BA	TING YU CHEN 陳霆宇 - BA	RAGHAV CHUGH - BA	WEI-LIN CHANG 張維霖 - BA
12	08:20	CHENG TECK CHAI - BA	MAKO SHAPIYATE 沙比亞特馬克 - BA	HARDIK CHAWDA - BA	KAICHUN HSU 許凱俊 - BA
13	08:30	BRADY LUDBEY - BA	CHUN-CHIEH YANG 楊浚頡 - BA	JIRAPAS KITIPRASERT - BA	CHENG-YUAN LO 羅政元 - BA

27	11:05	PHILIP ALEXANDER HU 胡澤邑 - BC	LEO CHU 朱世平 - BC	CHENG YAO KANG 康程堯 - BC	TZU-JUI CHIU 邱子睿 - BC
28	11:15	YAN RU FANG 方彥儒 - BC	HSIANG-CHIH HSU 許翔智 - BC	HSUAN YI CHEN 陳宣份 - BC	JUN TING YU 余俊廷 - BC
29	11:25	WEI-CHIH LU 呂偉銓 - BC	CHENG-JUI WU 吳承勳 - BC	CHENG-HAN CHENG 鄭承瀚 - BC	SHIH EN-YU HU 胡石恩宇 - BC
30	11:35	TING WEI CHANG 張廷璋 - BC	WEI-LUN LAI 賴緯倫 - BC	PING-HAN HSIEH 謝秉翰 - BC	CHI HO MARCO SEBASTIAN LAU - BC
31	11:45	PO-EN HUANG 黃伯恩 - BC	YU-HONG LIN 林育宏 - BC	XUAN-KA CHANG 張軒愷 - BC	DYLAN THOMAS A. CASTILLO - BC
32	11:55	KAI CHUN HUANG 黃凱駿 - BC	CHUNG LAM WONG - BC	CHEN-SHIUAN WU 吳丞軒 - BC	KING CHONG TANG - BC
33	12:05	JOSHUA CHIU 邱靖 - BC	ISAAC LEE - BC	CHIEN SHIH MIN CHIEN 簡士閔 - BC	BENEDICT ZHEN GUANG WONG - BC
34	12:15	JUI-HENG TSAI 蔡睿恒 - BC	TIEN MING LO - BC	JEN CHIE HUANG 黃仁杰 - BC	IRVYN SHENG KANG TAN - BC
35	12:25	SPENER LIAO 廖英凱 - E	PING-HUA HSIEH 謝秉樺 - E	PING CHENG CHEN 陳秉承 - E	YEN YU SHEN 沈彥宇 - E
36	12:35	SHIH EN HUANG 黃士恩 - E	JIE EN LIN 林潔恩 - E	YU-HONG CHEN 陳聿泓 - E	CALEB ZHEN XIN WONG - E
37	12:45	YU-CHENG WANG 王御呈 - E	HUAI-JUI WU 吳懷睿 - E	HSIN-CHUN WANG 王信淳 - E	DEREK KYLE KWONG - E
38	12:55	YAO-YU HSIEH 謝曜宇 - E	PEI-WEI CHAN 詹培微 - E	CHIA HSIN HU 胡嘉欣 - E	SI LIN LIN 林曦臨 - E

Tee #10					
Gp	Time	Players			
14	06:35	HSU WEI LIN 林序威 - BB	CIAN CHEN 陳騫 - BB	CHUN-YU LAI 賴俊瑜 - BB	
15	06:45	ALBERT GENE HUANG 黃翊柏 - BB	SHIH CHUN CHENG 鄭仕均 - BB	WEI CHENG TAI 戴維承 - BB	
16	06:55	CHANG-LIN TSAI 蔡政霖 - BB	HSIN-YU LIN 林薪祐 - BB	YEN-KAI LEE 李研愷 - BB	YO-KAI YANG 楊宥凱 - BB
17	07:05	CHEN-LIANG LIN 林宸諒 - BB	MAO-FU HUANG 黃茂富 - BB	CHUNG-TANG CHIEN 簡中唐 - BB	JUI-FENG HSU 許瑞峰 - BB
18	07:15	NORAISHAH ALISA CHE OMAR - GA	VERONICA CHEN 陳文芸 - GA	YA PIN YANG 楊亞賓 - GA	
19	07:25	NOREZRINA ALISA CHE OMAR - GA	VINISHA GUNASEELAN - GA	YOU-CHUAN SUNG 宋有娟 - GA	TING YU CHEN 陳葶仔 - GA
20	07:35	JAYATI KARIA - GB	YA TUNG TSAI 蔡亞彤 - GB	MENG CHEN KU 古孟宸 - GB	
21	07:45	HIMADRI SINGH - GB	CHIH HSUAN CHANG 張芷萱 - GB	YUN-PING LU. 盧逸君 - GB	YU-YING CHEN 陳郁穎 - GB
22	07:55	TING WEI LEE 李亭葳 - GB	YI CHIN WU 吳以勤 - GB	YU SHIN CHEN 陳郁芯 - GC	WENHSUN CHANG 張文薰 - GC
23	08:05	PIN SHI CHEN 陳品晞 - GC	YI-JEN LIN 林苡任 - GC	I-JU TSAI 蔡宜儒 - GC	
24	08:15	YU-CHU CHEN 陳宥竹 - GC	TING YU CHANG 張婷諭 - GC	CHIA-HSUAN LEE 李佳璇 - GC	TIEN-IN UANG 汪天茵 - GC
25	08:25	VIVIAN CHEN 陳薇安 - GC	JODY CASSANDRA A. CASTILLO - GC	GENE CHEN 陳臻 - GC	YEN LIU 柳妍 - GC
26	08:35	CHIEN-HUI LU 盧芊卉 - GC	KELLY KA YAN LOW - GC	SHIH TING TAN 陳詩婷 - GC	TSAI- CHI WANG 王采琦 - GC

39	11:00	EMILIE KATE MAY - D	ZINING AN - D	YI-SYUN CHAO 趙翊勳 - D	RUEI-JE HSIEH 謝睿哲 - D
40	11:10	YUN HE CHEN 陳芸禾 - D	SARISA POJANALAI - D	DIAN-YUN CHEN 陳典芸 - D	SOPHIA LIN 林品杉 - D
41	11:20	MIKO GRANADA 羅友成 - D	LEO CHANG 張睿洋 - D	TZU-CHUN LIN 林子鈞 - D	WISS JITTATHORN - D
42	11:30	BRAYDEN LEE - D	CHENG WEI HSIEH 謝承洧 - D	LIN YU CHUANG 莊林祐 - D	KAI SHING ERNIE MOK - D
43	11:40	SZE CHAU CYRIL LEUNG - D	YAN-YU WU 吳晏宇 - D	EN-YU KUO 郭恩宇 - D	PAK HIN SZE - D
44	11:50	LAP CHEE CHAN - D	CHE-LUN CHANG 張哲倫 - D	YU - HSIANG SHIH 施友翔 - D	PO YEN WU 吳柏諺 - D
45	12:00	YI-AN CHEN 陳奕安 - D	HONG-YU YU 尤泓諭 - D	CHENG-YEN FENG 鄧丞晏 - D	BENJAMIN CHANG 張聿維 - D
46	12:10	SHAO-TSE HUANG 黃少澤 - D	FONG-YANG HSIEH 謝豐仰 - D	JUN YOU WANG 王郡佑 - D	PIN TSUN SHIH 施品存 - D
47	12:20	SHIH HENG HUANG 黃士恆 - E	HSUAN-MING HSU 許軒銘 - E	FONG-HOU HSIEH 謝豐后 - E	YUAN-I CHEN 陳沅羿 - E
48	12:30	ETHAN CHEN 陳聿陸 - E	ANGELINA LIN 林雨潔 - E	SHUANG WU 吳雙 - E	DINGHAN LIN 林鼎翰 - E
49	12:40	FONG SHEN 沈風 - E	SI HUAI LIN 林曦懷 - E	CHING CHIA WANG 王靖嘉 - E	YU-FEI YU 余語菲 - E
50	12:50	TIN-YI YANG 楊庭翊 - E	HANNAH HWA 華宣茵 - E	YUEN-YI CHANG 張元譚 - E	KAI HUA LIN 林楷樺 - E

※請於開球前至少20分鐘至球場大廳賽事櫃台報到

※Players shall register at registration desk 20 mins prior tee off time

Last updated / 最後更新時間: 04:00PM 13th Aug, 2018